

KẾ HOẠCH CHỦ ĐỀ: NHỮNG CON VẬT BÉ YÊU.

Nhóm trẻ 24 - 36 tháng tuổi.
Năm học 2024- 2025

- Thông tin về lớp:
+ Số lượng trẻ:
+ Số lượng giáo viên: 02
+ Họ và tên giáo viên: Vũ Thị Thuận + Vũ Thị Khích
1. Mục tiêu, nội dung nuôi dưỡng chăm sóc:

Mục tiêu cụ thể (Kết quả mong đợi)	Nội dung	Hoạt động
MT1. - Trẻ được ăn hai bữa chính và một bữa phụ đảm bảo năng lượng các bữa ăn và tỷ lệ các chất cung cấp năng lượng theo quy định. - Trẻ được ăn theo thực đơn, phù hợp với lứa tuổi, nguồn thực phẩm của địa phương và được thay đổi không trùng lặp..	Chế độ ăn: Cơm nát, cơm thường, + <i>Năng lượng phân phối cho các bữa ăn:</i> Bữa ăn buổi trưa cung cấp từ 30% đến 35% năng lượng cả ngày. Bữa ăn buổi chiều cung cấp từ 25% đến 30% năng lượng cả ngày. Bữa phụ cung cấp khoảng 5% đến 10% năng lượng cả ngày. + <i>Tỷ lệ các chất cung cấp năng lượng được khuyến nghị theo cơ cấu:</i> Chất đạm (Protit) cung cấp khoảng 13% - 20% năng lượng khẩu phần. Chất béo (Lipit) cung cấp khoảng 30% - 40% năng lượng khẩu phần. Chất bột (Gluxit) cung cấp khoảng 47% - 50% năng lượng khẩu phần. - Nước uống: khoảng 0,8 - 1,6 lít/trẻ/ngày (kể cả nước trong thức ăn). - Xây dựng thực đơn hằng ngày, theo tuần, theo mùa.	- Vệ sinh cá nhân cho trẻ trước khi ăn. Chuẩn bị bàn ghế, khăn lau, đĩa đựng thức ăn rơi. - Cô chia ăn cho trẻ, giới thiệu các món ăn trong ngày và giá trị dinh dưỡng của các món ăn, giáo dục trẻ ăn các món ăn đã nấu. - Giáo dục trẻ vệ sinh văn minh khi ăn uống :

MT2. Trẻ được ngủ đúng, đủ giấc, an toàn	Tổ chức cho trẻ ngủ một giấc buổi trưa (khoảng 150 phút).	- Trước khi trẻ ngủ + Cô chuẩn bị đầy đủ chăn, đệm, gối, chiếu, gối. + Cô cho trẻ đi vệ sinh. + Cô bật nhạc hát ru hoặc những bản nhạc nhẹ nhàng cho trẻ dễ ngủ. Những trẻ khó ngủ cô phải tìm hiểu nguyên nhân để có biện pháp phù hợp. Trẻ bé cô ôm vỗ cho trẻ ngủ. - Trong khi trẻ ngủ + Khi trẻ ngủ, cô quan sát trẻ ngủ. Sửa tư thế nằm cho trẻ không để trẻ nằm sấp; xử lý tình huống trong giờ ngủ của trẻ. - Sau khi trẻ thức dậy: + Đến giờ dậy cô cho trẻ dậy đồng loạt, nhẹ nhàng tránh đột ngột
MT3. Trẻ được vệ sinh cá nhân, vệ sinh môi trường	- Vệ sinh cá nhân: Rửa tay, rửa mặt, đi vệ sinh đúng nơi quy định. - Vệ sinh môi trường: Vệ sinh phòng nhóm, đồ dùng, đồ chơi. Giữ sạch nguồn nước và xử lý rác, nước thải.	+ Dạy trẻ đi vệ sinh đúng nơi quy định. Dạy trẻ cách giữ vệ sinh cho bản thân, giữ gìn nhà vệ sinh sạch sẽ. Dạy trẻ rửa tay sau khi đi vệ sinh.
MT4. Trẻ biết phòng tránh các bệnh thường gặp. - Trẻ được theo dõi tiêm chủng. - Trẻ được bảo vệ an toàn và phòng tránh một số tai nạn thường gặp.	- Phòng tránh các bệnh thường gặp: Cúm mùa, đau mắt đỏ, tay chân miệng,... - Theo dõi tiêm chủng. - Bảo vệ an toàn và phòng tránh một số tai nạn thường gặp: Ngã, đi lạc, hóc, sặc...	- Dạy trẻ biết thực hiện một số biện pháp phòng dịch bệnh - Nhắc nhở và tuyên truyền cho phụ huynh tiêm phòng đầy đủ cho trẻ theo hướng dẫn của y tế địa phương. Theo dõi chặt chẽ tình trạng sức khỏe của trẻ sau tiêm chủng.

2. Mục tiêu, nội dung giáo dục..

Mục tiêu giáo dục chủ đề	Nội dung giáo dục trong chủ đề	Dự kiến các hoạt động giáo dục
Lĩnh vực phát triển thể chất		
MT6: Tập các động tác theo hiệu lệnh. Trẻ thực hiện các động tác hít thở, tay, lưng, bụng, chân.	- Thực hiện được các động tác trong bài tập thể dục: hít thở, tay, lưng/bụng và chân trong bài tập thể dục sáng và bài tập phát triển chung trong giờ hoạt động phát triển thể chất.	Thể dục buổi sáng và hoạt động chơi – tập có chủ định Khởi động: Tập theo bài: Đoàn tàu nhỏ xíu Tập bài tập phát triển chung - Tập bài “Con gà trống”. - Tập bài “Mèo con rửa mặt”. - Tập bài “Những chú chim non”. - Tập bài: “Chú ếch con” <i>Tập các động tác theo bài hát có lời theo chủ đề trong hoạt động chơi – tập có chủ đích.</i>
MT8: Thực hiện phối hợp vận động tay - mắt: tung- bắt bóng với cô ở khoảng cách 1m;	- Tung bóng qua dây	* Hoạt động chơi – tập có chủ đích. Thể dục: - Vận động: Tung bóng qua dây - TCVD: Bóng bay xanh xanh
MT9: Trẻ biết phối hợp tay, chân, cơ thể trong khi bò để giữ được vật đặt trên lưng	- Bò trong đường ngoằn ngoèo.	* Hoạt động chơi – tập có chủ đích. Thể dục: - Vận động: Bò trong đường ngoằn ngoèo. - TCVD “Gà trong vườn rau”

MT10. Trẻ thể hiện sức mạnh của cơ bắp trong vận động ném, đá bóng: ném xa lên phía trước bằng một tay (tối thiểu 1,5m)	- Bật qua vạch kẻ. - Ném bóng (túi cát) về đích xa 1- 1,2m.	* Hoạt động chơi – tập có chủ đích. Thể dục: - Bật qua vạch kẻ. - TCVD: “Kéo cửa lừa xê” - Vận động: Ném túi cát về đích xa 1- 1,2m - TCVD: “Mèo đuổi chuột”
MT12: Phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay và phối hợp tay - mắt trong các hoạt động: nhào đất nặn: vẽ tổ chim: khâu vòng tay, chuỗi đeo cổ.	- Múa - Rót nước, nhào đất nặn - Tập khâu vòng tay, chuỗi đeo cổ - Nhón nhặt đồ vật - Chắp ghép hình - Chồng, xếp 6- 8 khối - Tập cầm bút tô, vẽ	Chơi tập có chủ định: - Xếp ao cá - Tô màu con Vịt - Tô màu con mèo - Tô màu con voi
MT17: Đi vệ sinh đúng nơi quy định.	- Biết đi vệ sinh đúng nơi quy định.	* Hoạt động hàng ngày - Dạy trẻ đi vệ sinh đúng nơi qui định, vệ sinh sạch sẽ, vứt rác đúng nơi quy định.
MT22: Nhận biết và tránh một số vật dụng nguy, nơi nguy hiểm (như bếp đang đun, phích nước nóng, xô nước, giếng nước) khi được nhắc nhở.	- Biết tránh một số vật dụng, nơi nguy hiểm: bếp đang đun, phích nước nóng, xô nước, giếng,... khi được nhắc nhở.	* Hoạt động hàng ngày: - Dạy trẻ nhận biết một số vật dụng nguy hiểm, những nơi nguy hiểm: bếp đang đun, phích nước nóng, xô nước, giếng...

Lĩnh vực phát triển nhận thức		
MT28: Trẻ nói được tên và một vài đặc điểm nổi bật của các đồ vật, hoa quả, con vật quen thuộc.	- Nói được tên, đặc điểm nổi bật công dụng, và cách sử dụng đồ dùng đồ chơi quen thuộc. - Nói được tên, đặc điểm nổi bật của con vật, rau hoa quả quen thuộc.	* Hoạt động chơi – tập có chủ đích. Nhận biết: - Nhận biết con gà, con vịt. - Nhận biết con chó, con mèo. - Nhận biết con voi, con hổ. - Nhận biết con tôm, con cá.
Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ		
MT38: Đọc được các bài thơ, ca dao, đồng dao với sự giúp đỡ của cô giáo.	Nghe, đọc các bài thơ, đoạn thơ ngắn phù hợp với độ tuổi	* Hoạt động chơi - tập có chủ đích: Văn học: - Thơ “Gà gáy” - Thơ “Gọi nhé” - Nghe kể chuyện “Thỏ con không biết vâng lời” - Thơ “Con cá vàng”
Lĩnh vực phát triển tình cảm, kỹ năng xã hội và thẩm mỹ		
MT49: Biểu lộ sự thân thiện với một số con vật quen thuộc/ gần gũi: bắt chước tiếng kêu, gọi.	- Trẻ quan tâm đến con vật nuôi.	* Hoạt động hằng ngày, hoạt động chơi-tập có chủ đích: - Xem tranh và trò chuyện với trẻ về các con vật nuôi trong gia đình, trong rừng, các con vật sống dưới nước
MT52: Trẻ biết chơi thân thiện với bạn bè.	- Chơi cùng bạn. - Chơi cùng nhóm bạn. - chơi cạnh bạn, không cầu bạn...	* Chơi với đồ vật, hoạt động theo ý thích: - Bác sĩ thú y” “cửa hàng bán vật nuôi” * Chơi, tập buổi chiều: - Ôn bài học buổi sáng
MT54 : Trẻ biết thể hiện sự thân thiện với một số con vật quen thuộc, gần gũi.	- Biểu lộ sự thân thiện với một số con vật quen thuộc, gần gũi: Bắt chước tiếng kêu, gọi.	* Hoạt động hằng ngày, hoạt động chơi-tập có chủ đích:

	- Quan tâm đến các vật nuôi.	- Trò chuyện với trẻ về các con vật nuôi trong gia đình, trong rừng, các con vật sống dưới nước.
MT58: Biết hát và vận động đơn giản theo một vài bài hát/ bản nhạc quen thuộc..	Nghe hát, nghe nhạc với các giai đoạn khác nhau; nghe âm thanh của các nhạc cụ. Hát và tập vận động đơn giản theo nhạc.	* Hoạt động chơi – tập có chủ đích. - Dạy hát “Con gà trống” - VĐTN “Rửa mặt như mèo” - Dạy hát “Cá vàng bơi” - VĐTN “Đố bạn”
MT61: Trẻ biết tô màu, vẽ, nặn, xé xếp hình, xem tranh (cầm bút di màu, vẽ nguệch ngoạc).	Vẽ các đường nét khác nhau, di màu, nặn, xé, vò, xếp hình. Xem tranh	* Hoạt động chơi – tập có chủ đích. Tạo hình: - Tô màu con vịt - Tô màu con mèo - Tô màu con vẹt - Tô màu con cá heo

*** Dự kiến môi trường giáo dục:**

1. Môi trường vật chất:

a. Môi trường trong lớp học:

- Trang trí lớp học bằng tranh ảnh, đồ dùng đồ chơi làm nổi bật chủ đề “Những con vật đáng yêu”
- Sưu tầm một số đồ dùng đồ chơi, nguyên vật liệu phù hợp với chủ đề các loại giấy màu, hột, hạt ... một số nguyên vật liệu tái chế huy động từ phụ huynh.

- Sắp xếp và bố trí đồ dùng, đồ chơi hợp lý, đảm bảo mục đích giáo dục.

- Đồ dùng thiết bị dạy học, đồ chơi tối thiểu:

*** Dự kiến các góc chơi**

- Tranh ảnh theo chủ đề: “Những con vật đáng yêu”; Trang trí tranh ảnh liên quan đến chủ đề.

+ Góc thao tác vai: Búp bê bé trai (MN232066), Búp bê bé gái (MN232067), Bộ đồ chơi nấu ăn (MN232068)

+ Góc HĐVĐV: Lồng hộp vuông (MN232033), Lồng hộp tròn (MN232034), Búa 3 bi 2 tầng (MN232038).

+ Góc nghệ thuật: Xắc xô to (MN232072), Xắc xô nhỏ (MN232073), Phách gõ (MN232074), Băng/đĩa các bài hát, nhạc không lời, dân ca, hát ru, thơ (MN233089): bài hát “Co gà trống”; “Gà trống mèo con và cún con”; “Đố bạn”; “Cá vàng bơi”.

+ Góc sách truyện: Bút sáp, phấn vẽ, bút chì màu (MN232079), giấy, các tranh ảnh chủ đề cho trẻ tô màu. Các sách tranh, truyện về chủ đề “Những con vật đáng yêu”

+ Các đồ dùng khác: Cốc uống nước (MN231008), giá đựng ca cốc(MN231002), Bình ủ nước (MN231006), Tủ đồ đồ dùng cá nhân của trẻ (MN231003), Tủ đựng chăn màn chiếu (MN231004), Giường cá nhân của trẻ, Phấn (MN231005), Giá để giày dép (MN231007), Thùng đựng rác có nắp đậy (MN231017), Xô (MN231010), Chậu (MN231011), Bàn cho trẻ (MN231014), Ghế cho trẻ (MN231015), Bàn giáo viên (MN231012), Ghế giáo viên (MN231013), Giá để đồ chơi và học liệu (MN231021)

+ Thiết bị dạy học: Ti vi màu (MN231018).

b. Môi trường ngoài lớp học:

- Sân chơi có bố trí sắp xếp các thiết bị chơi ngoài trời đảm bảo an toàn cho trẻ.

- Các khu vực vườn cây ăn quả, vườn rau, các loại cây cảnh, vườn hoa.

- Sử dụng chơi các đồ chơi như cầu trượt, đu quay.

c. Môi trường xã hội:

- Phối hợp phụ huynh tham gia cùng với giáo viên sưu tầm các nguyên vật liệu phế thải để làm đồ dùng, đồ chơi phục vụ cho chủ đề: “Những con vật đáng yêu”

- Cô tạo không khí vui vẻ, gần gũi, yêu thương để trẻ cảm thấy an toàn. Khuyến khích trẻ cùng tham gia vào các hoạt động. Luôn tôn trọng và đối xử công bằng với trẻ. Có những lời nói, hành vi mẫu mực để trẻ noi theo.

- + Cô gần gũi trò chuyện cùng trẻ về chủ đề.

- + Trò chuyện về các con vật nuôi trong gia đình, các con vật sống trong rừng, các con vật sống dưới nước.

- + Trẻ yêu thích và giữ gìn đồ chơi, khi chơi xong biết cất đồ chơi đúng nơi quy định.

- + Biết thực hiện các thao tác, sử dụng đồ chơi, đồ dùng, tích cực tham gia hoạt động với đồ vật... trẻ thích đến lớp.

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN 1: NHỮNG CON VẬT NUÔI TRONG GIA ĐÌNH (2 CHÂN ĐỂ TRÚNG).

Thời gian thực hiện: Từ 23/12/2024 – 27/12/2024

Đón trẻ, Trò chuyện Thể dục sáng	* Đón trẻ - Cô đến sớm thông thoáng lớp, chuẩn bị đồ chơi, đồ dùng... - Đón trẻ vào lớp, trò chuyện với phụ huynh về đặc điểm tâm sinh lí của trẻ, những thói quen của trẻ ở nhà. - Trò chuyện làm quen với trẻ giúp trẻ gần gũi với cô giáo và các bạn. Cát đồ dùng cá nhân của trẻ đúng nơi quy định. - Dạy trẻ sát trùng tay hoặc rửa tay bằng xà phòng trước khi vào lớp học. * Chơi - Gần gũi với trẻ, trò chuyện với trẻ về các con vật nuôi trong gia đình, cho trẻ chơi tự do theo ý thích. - Điểm danh trẻ tới lớp.	
Chơi – tập có chủ đích	Thứ 2 Ngày 23/12/2024	Thể dục: - VĐCB: Tung bóng qua dây - TCVĐ: Bóng bay xanh xanh
	Thứ 3 Ngày 24/12/2024	Văn học. - Thơ “Gà gáy”
	Thứ 4 Ngày 25/12/2024	Nhận biết. - Nhận biết con gà, con vịt
	Thứ 5 Ngày 26/12/2024	Âm nhạc: - Dạy hát: Con gà trống

	Thứ 6: Ngày 27/12/2024	Tạo hình. - Tô màu con vịt
	Thứ 2 Ngày 23/12/2024	- Hoạt động: Dạo chơi quan sát thời tiết - Trò chơi vận động: dung dăng dung dẻ - Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời
	Thứ 3 Ngày 24/12/2024	- Hoạt động: Xem tranh về con gà, con vịt - Trò chơi vận động: Ai đi nhẹ hơn - Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời
Hoạt động chơi tập	Thứ 4 Ngày 25/12/2024	- Hoạt động: Dạo chơi quan sát vườn trường - Trò chơi vận động: Ai bật cao hơn - Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời.
	Thứ 5 Ngày 26/12/2024	- Hoạt động: Cho trẻ quan sát các con vật nuôi trong gia đình - Trò chơi vận động: Cáo và thỏ - Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời.
	Thứ 6: Ngày 27/12/2024	- Hoạt động : Đọc thơ chủ đề - Trò chơi vận động: Dung dăng dung dẻ - Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời.
Chơi với đồ chơi, hoạt động theo ý thích	- Thao tác vai: “Bác sĩ thú y” “cửa hàng bán vật nuôi” - Hoạt động với đồ vật: Lắp ghép xây dựng mô hình chuồng cho các con vật. Xếp đường đi cho các con vật về chuồng. - Góc sách truyện: Làm sách tranh tô màu vẽ dán tranh về các con vật nuôi, xem tranh ảnh về các con vật nuôi trong gia đình.	

	- Góc nghệ thuật: Chơi với đất nặn, giấy màu, tô, vẽ, di màu theo ý thích chủ đề động vật. Hát vận động theo nhạc các bài hát chủ đề, chơi với dụng cụ âm nhạc.
Vệ sinh; Ăn chính Ngủ Ăn phụ	- Tổ chức vệ sinh cá nhân: Rèn trẻ xếp hàng rửa tay, rửa mặt đúng cách trước và sau khi ăn, lau miệng sau khi ăn, rửa tay sau khi đi vệ sinh. - Tổ chức cho trẻ ăn: Tập cho trẻ nhận biết tên các món ăn: cơm, cháo, canh... lợi ích của ăn đúng, ăn đủ, ăn vệ sinh, dạy trẻ cách sử dụng bát, thìa, cốc đúng cách - Tổ chức cho trẻ ngủ: Tập trẻ thói quen nằm đúng chỗ, nằm ngay ngắn
Chơi, tập buổi chiều	- Chơi vận động nhẹ ở các góc chơi - Ôn hoạt động buổi sáng. - Đọc thơ cho trẻ nghe các bài thơ chủ đề - Kể chuyện, đọc thơ các câu chuyện và bài thơ đã học. - Đồng dao, ca dao - <i>Nghe các bản nhạc không lời nước ngoài, các bài hát thiếu nhi tiếng Anh</i> - Chơi ở các góc chơi
Ăn chính	- Tổ chức cho trẻ ăn: Tập cho trẻ nhận biết tên các món ăn: mì, cháo, bún... lợi ích của ăn đúng, ăn đủ, ăn vệ sinh, dạy trẻ cách sử dụng bát, thìa, cốc đúng cách
Chơi - Trả trẻ	- Nêu gương cuối ngày, cuối tuần: Dạy trẻ ghi nhớ các tiêu chuẩn: bé sạch, bé chăm, bé ngoan. - Vệ sinh: Rèn thói quen cất đồ dùng, đồ chơi gọn gàng + Vệ sinh sạch sẽ cho trẻ + Dạy trẻ lấy đồ dùng các nhân đúng nơi quy định + Lễ phép chào cô, chào bạn ra về - Trả trẻ tận tay phụ huynh, trao đổi với phụ huynh về tình hình trong ngày của trẻ

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN 2. NHỮNG CON VẬT NUÔI TRONG GIA ĐÌNH
(CÓ 4 CHÂN ĐỂ CON)

Thời gian thực hiện: từ 30/12/2024 – 03/01/2025.

Đón trẻ, Trò chuyện	* Đón trẻ - Cô đến sớm thông thoáng lớp, chuẩn bị đồ chơi, đồ dùng... - Đón trẻ vào lớp, trò chuyện với phụ huynh về đặc điểm tâm sinh lí của trẻ, những thói quen của trẻ ở nhà. - Trò chuyện làm quen với trẻ giúp trẻ gần gũi thân thiện. Cát đồ dùng cá nhân của trẻ đúng nơi quy định. - Dạy trẻ sát trùng tay hoặc rửa tay bằng xà phòng trước khi vào lớp học. * Chơi - Gần gũi với trẻ, trò chuyện với trẻ về các con vật nuôi trong gia đình có 4 chân đẻ con, cho trẻ chơi tự do theo ý thích. - Điểm danh trẻ tới lớp.	
Thể dục sáng		
Chơi – tập có chủ đích	Thứ 2 Ngày 30/12/2024	Thể dục: VĐCB: Bò trong đường ngoằn ngoèo TCVĐ: Gà trong vườn rau
	Thứ 3 Ngày 31/01/2025	Văn học: - Thơ “Gọi nghé”

	Thứ 4 Ngày 01/01/2025	Nhận biết. - Con chó, con mèo.
	Thứ 5 Ngày 02/01/2025	Âm nhạc. - VĐTN: Rửa mặt như mèo - Nghe hát “Gà trống, mèo con và cún con.
	Thứ 6 Ngày 03/01/2025	Tạo hình. - Tô màu con mèo
Hoạt động chơi tập	Thứ 2 Ngày 30/12/2024	- Hoạt động: Dạo chơi quan sát thời tiết - Trò chơi vận động: Bắt bướm - Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời
	Thứ 3 Ngày 31/01/2025	- Hoạt động: Trò chuyện về về các con vật (4 chân đẻ con) - Trò chơi vận động: Gà trong vườn rau - Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời
	Thứ 4 Ngày 01/01/2025	- Hoạt động: Nghe kể chuyện chủ đề - Trò chơi vận động: Nhặt lá cây - Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời.
	Thứ 5 Ngày 02/01/2025	- Hoạt động: Đọc thơ về chủ đề - Trò chơi vận động: bắt chước tiếng kêu của các con vật

		- Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời.
	Thứ 6 Ngày 03/01/2025	- Hoạt động : Chơi với phấn - Trò chơi vận động: Lộn cầu vòng - Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời.
Chơi với đồ chơi, hoạt động theo ý thích	- Thao tác vai: “Bác sĩ thú y” “cửa hàng bán vật nuôi” - Hoạt động với đồ vật: Lắp ghép xây dựng mô hình chuồng cho các con vật . Xếp đường đi cho các con vật về chuồng. - Góc sách truyện: Làm sách tranh tô màu vẽ dán tranh về các con vật trong rừng, xem tranh ảnh về các con vật trong rừng - Góc HDVĐV: xâu vòng đeo tay, chuỗi đeo cổ... - Góc nghệ thuật: Chơi với đất nặn, giấy màu, tô, vẽ, di màu theo ý thích chủ đề động vật. Hát vận động theo nhạc các bài hát chủ đề, chơi với dụng cụ âm nhạc	
Vệ sinh; Ăn chính	- Tổ chức vệ sinh cá nhân: Rèn trẻ xếp hàng rửa tay, rửa mặt đúng cách trước và sau khi ăn, lau miệng sau khi ăn, rửa tay sau khi đi vệ sinh. - Tổ chức cho trẻ ăn: Tập cho trẻ nhận biết tên các món ăn: cơm, cháo, canh... lợi ích của ăn đúng, ăn đủ, ăn vệ sinh, dạy trẻ cách sử dụng bát, thìa, cốc đúng cách - Tổ chức cho trẻ ngủ: Tập trẻ thói quen nằm đúng chỗ, nằm ngay ngắn	
Ngủ		
Ăn phụ	- Tổ chức cho trẻ ăn: Tập cho trẻ nhận biết tên món ăn: sữa... lợi ích của ăn đúng, ăn đủ, ăn vệ sinh, dạy trẻ cách sử dụng cốc đúng cách.	
Chơi, tập buổi chiều	- Chơi vận động nhẹ ở các góc chơi	

	- Ôn hoạt động buổi sáng. - Đọc thơ cho trẻ nghe các bài thơ chủ đề - Kể chuyện, đọc thơ các câu chuyện và bài thơ đã học. - Đồng dao, ca dao - <i>Nghe các bản nhạc không lời nước ngoài , các bài hát thiếu nhi tiếng Anh</i> - Chơi ở các góc chơi
Ăn chính	- Tổ chức cho trẻ ăn: Tập cho trẻ nhận biết tên các món ăn: mì, cháo, bún... lợi ích của ăn đúng, ăn đủ, ăn vệ sinh, dạy trẻ cách sử dụng bát, thìa, cốc đúng cách
Chơi - Trả trẻ	- Nêu gương cuối ngày, cuối tuần: Dạy trẻ ghi nhớ các tiêu chuẩn: bé sạch, bé chăm, bé ngoan. - Vệ sinh: Rèn thói quen cất đồ dùng, đồ chơi gọn gàng + Vệ sinh sạch sẽ cho trẻ + Dạy trẻ lấy đồ dùng các nhân đúng nơi quy định + Lễ phép chào cô, chào bạn ra về - Trả trẻ tận tay phụ huynh, trao đổi với phụ huynh về tình hình trong ngày của trẻ

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN 3: NHỮNG CON VẬT SỐNG TRONG RỪNG.

Thời gian thực hiện: từ 06/01/2025 – 10/01/2025.

Đón trẻ, Trò chuyện Thể dục sáng	* Đón trẻ - Cô đến sớm thông thoáng lớp, chuẩn bị đồ chơi, đồ dùng... - Đón trẻ vào lớp, trò chuyện với phụ huynh về đặc điểm tâm sinh lí của trẻ, những thói quen của trẻ ở nhà. - Trò chuyện làm quen với trẻ giúp trẻ quen dần với cô giáo và các bạn. cất đồ dùng cá nhân của trẻ đúng nơi quy định. - Dạy trẻ sát trùng tay hoặc rửa tay bằng xà phòng trước khi vào lớp học. * Chơi - Gần gũi với trẻ, trò chuyện với trẻ về các con vật sống trong rừng, cho trẻ chơi tự do theo ý thích. - Điểm danh trẻ tới lớp.	
Chơi – tập có chủ đích	Thứ 2 Ngày 06/01/2025	Thể dục: - VĐCB: - Bật qua vạch kẻ - TCVĐ: Kéo cưa lừa xẻ
	Thứ 3 Ngày 07/01/2025	Văn học: - Nghe kể chuyện “Thỏ con không biết vâng lời”
	Thứ 4 Ngày 08/01/2025	Nhận biết: - Nhận biết con voi, con hổ.
	Thứ 5 Ngày 09/01/2025	Âm nhạc. - VĐTN “Đố bạn”
	Thứ 6 Ngày 10/01/2025	Tạo hình. - Tô màu con vẹt
Hoạt động chơi tập	Thứ 2 Ngày 06/01/2025	- Hoạt động: Dạo chơi quan sát vườn trường - Trò chơi vận động: Bịt mắt bắt dê, - Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời
	Thứ 3 Ngày 07/01/2025	- Hoạt động: Đọc các bài thơ về chủ đề - Trò chơi vận động: Bắt chuốc tạo dáng - Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời

	Thứ 4 Ngày 08/01/2025	- Hoạt động: Quan sát ảnh về các con vật sống trong rừng - Trò chơi vận động: Tập tầm vông - Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời.
	Thứ 5 Ngày 09/01/2025	- Hoạt động: Vẽ phân trên sân - Trò chơi vận động: Lộn cầu vòng - Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời.
	Thứ 6 Ngày 10/01/2025	- Hoạt động : Chăm sóc góc thiên nhiên - Trò chơi vận động: Kéo cưa lừa xẻ - Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời.
Chơi với đồ chơi, hoạt động theo ý thích	- Thao tác vai: “Bác sĩ thú y” “cửa hàng bán vật nuôi” - Hoạt động với đồ vật: Lắp ghép xây dựng mô hình chuồng cho các con vật . Xếp đường đi cho các con vật về chuồng. - Góc sách truyện: Làm sách tranh tô màu vẽ dán tranh về các con vật trong rừng, xem tranh ảnh về các con vật trong rừng - Góc HĐVĐV: xâu vòng đeo tay, chuỗi đeo cổ... - Góc nghệ thuật: Chơi với đất nặn, giấy màu, tô, vẽ, di màu theo ý thích chủ đề động vật. Hát vận động theo nhạc các bài hát chủ đề, chơi với dụng cụ âm nhạc	
Vệ sinh; Ăn chính Ngủ	- Tổ chức vệ sinh cá nhân: Rèn trẻ xếp hàng rửa tay, rửa mặt đúng cách trước và sau khi ăn, lau miệng sau khi ăn, rửa tay sau khi đi vệ sinh. - Tổ chức cho trẻ ăn: Tập cho trẻ nhận biết tên các món ăn: cơm, cháo, canh... lợi ích của ăn đúng, ăn đủ, ăn vệ sinh, dạy trẻ cách sử dụng bát, thìa, cốc đúng cách - Tổ chức cho trẻ ngủ: Tập trẻ thói quen nằm đúng chỗ, nằm ngay ngắn	
Ăn phụ	- Tổ chức cho trẻ ăn: Tập cho trẻ nhận biết tên món ăn: sữa... lợi ích của ăn đúng, ăn đủ, ăn vệ sinh, dạy trẻ cách sử dụng cốc đúng cách.	

Chơi, tập buổi chiều	- Chơi vận động nhẹ ở các góc chơi - Ôn hoạt động buổi sáng. - Đọc thơ cho trẻ nghe các bài thơ chủ đề - Kể chuyện, đọc thơ các câu chuyện và bài thơ đã học. - Đồng dao, ca dao - <i>Nghe các bản nhạc không lời nước ngoài , các bài hát thiếu nhi tiếng Anh</i> - Chơi ở các góc chơi
Ăn chính	- Tổ chức cho trẻ ăn: Tập cho trẻ nhận biết tên các món ăn: mì, cháo, bún... lợi ích của ăn đúng, ăn đủ, ăn vệ sinh, dạy trẻ cách sử dụng bát, thìa, cốc đúng cách
Chơi - Trả trẻ	- Nêu gương cuối ngày, cuối tuần: Dạy trẻ ghi nhớ các tiêu chuẩn: bé sạch, bé chăm, bé ngoan. - Vệ sinh: Rèn thói quen cất đồ dùng, đồ chơi gọn gàng + Vệ sinh sạch sẽ cho trẻ + Dạy trẻ lấy đồ dùng các nhân đúng nơi quy định + Lễ phép chào cô, chào bạn ra về - Trả trẻ tận tay phụ huynh, trao đổi với phụ huynh về tình hình trong ngày của trẻ

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN 4: NHỮNG CON VẬT SỐNG DƯỚI NƯỚC.

Thời gian thực hiện: từ 13/01/2025 – 17/01/2025.

Đón trẻ, Trò chuyện Thể dục sáng	* Đón trẻ - Cô đến sớm thông thoáng lớp, chuẩn bị đồ chơi, đồ dùng... - Đón trẻ vào lớp, trò chuyện với phụ huynh về đặc điểm tâm sinh lí của trẻ, những thói quen của trẻ ở nhà. - Trò chuyện làm quen với trẻ giúp trẻ quen dần với cô giáo và các bạn. cất đồ dùng cá nhân của trẻ đúng nơi quy định. - Dạy trẻ sát trùng tay hoặc rửa tay bằng xà phòng trước khi vào lớp học. * Chơi - Gần gũi với trẻ, trò chuyện với trẻ về các con vật sống dưới nước, cho trẻ chơi tự do theo ý thích. - Điểm danh trẻ tới lớp.	
Chơi – tập có chủ đích	Thứ 2 Ngày 13/01/2025	Thể dục: - VĐCB: Ném túi cát về đích xa 1 – 1,2m - TCVD: Mèo đuổi chuột
	Thứ 3 Ngày 14/01/2025	Văn học: - Thơ “Con cá vàng.
	Thứ 4 Ngày 15/01/2025	Nhận biết: - Nhận biết con tôm, con cá.

	Thứ 5 Ngày 16/01/2025	Âm nhạc. - Dạy hát “Cá vàng bơi”
	Thứ 6 Ngày 17/01/2025	Tạo hình. - Tô màu con cá heo
Hoạt động chơi tập	Thứ 2 Ngày 13/01/2025	- Hoạt động: Dạo chơi quan sát vườn trường - Trò chơi vận động: Bịt mắt bắt dê, - Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời
	Thứ 3 Ngày 14/01/2025	- Hoạt động: Đọc các bài thơ về chủ đề - Trò chơi vận động: Bắt chuốc tạo dáng - Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời
	Thứ 4 Ngày 15/01/2025	- Hoạt động: Quan sát ảnh về các con vật sống trong rừng - Trò chơi vận động: Tập tầm vông - Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời.
	Thứ 5 Ngày 16/01/2025	- Hoạt động: Vẽ phần trên sân - Trò chơi vận động: Lộn cầu vòng - Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời.
	Thứ 6 Ngày 17/01/2025	- Hoạt động : Chăm sóc góc thiên nhiên - Trò chơi vận động: Kéo cưa lừa xẻ - Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời.
Chơi với đồ chơi, hoạt động theo ý thích	- Thao tác vai: “Bác sĩ thú y” “cửa hàng bán vật nuôi” - Hoạt động với đồ vật: Lắp ghép xây dựng mô hình chuồng cho các con vật . Xếp đường đi cho các con vật về chuồng.	

	- Góc sách truyện: Làm sách tranh tô màu vẽ dán tranh về các con vật trong rừng, xem tranh ảnh về các con vật trong rừng - Góc HĐVĐV: xâu vòng đeo tay, chuỗi đeo cổ... - Góc nghệ thuật: Chơi với đất nặn, giấy màu, tô, vẽ, di màu theo ý thích chủ đề động vật. Hát vận động theo nhạc các bài hát chủ đề, chơi với dụng cụ âm nhạc
Vệ sinh; Ăn chính Ngủ	- Tổ chức vệ sinh cá nhân: Rèn trẻ xếp hàng rửa tay, rửa mặt đúng cách trước và sau khi ăn, lau miệng sau khi ăn, rửa tay sau khi đi vệ sinh. - Tổ chức cho trẻ ăn: Tập cho trẻ nhận biết tên các món ăn: cơm, cháo, canh... lợi ích của ăn đúng, ăn đủ, ăn vệ sinh, dạy trẻ cách sử dụng bát, thìa, cốc đúng cách - Tổ chức cho trẻ ngủ: Tập trẻ thói quen nằm đúng chỗ, nằm ngay ngắn
Ăn phụ	- Tổ chức cho trẻ ăn: Tập cho trẻ nhận biết tên món ăn: sữa... lợi ích của ăn đúng, ăn đủ, ăn vệ sinh, dạy trẻ cách sử dụng cốc đúng cách.
Chơi, tập buổi chiều	- Chơi vận động nhẹ ở các góc chơi - Ôn hoạt động buổi sáng. - Đọc thơ cho trẻ nghe các bài thơ chủ đề - Kể chuyện, đọc thơ các câu chuyện và bài thơ đã học. - Đồng dao, ca dao - <i>Nghe các bản nhạc không lời nước ngoài, các bài hát thiếu nhi tiếng Anh</i> - Chơi ở các góc chơi
Ăn chính	- Tổ chức cho trẻ ăn: Tập cho trẻ nhận biết tên các món ăn: mì, cháo, bún... lợi ích của ăn đúng, ăn đủ, ăn vệ sinh, dạy trẻ cách sử dụng bát, thìa, cốc đúng cách
Chơi - Trả trẻ	- Nêu gương cuối ngày, cuối tuần: Dạy trẻ ghi nhớ các tiêu chuẩn: bé sạch, bé chăm, bé ngoan. - Vệ sinh:

	Rèn thói quen cất đồ dùng, đồ chơi gọn gàng + Vệ sinh sạch sẽ cho trẻ + Dạy trẻ lấy đồ dùng các nhân đúng nơi quy định + Lễ phép chào cô, chào bạn ra về - Trả trẻ tận tay phụ huynh, trao đổi với phụ huynh về tình hình trong ngày của trẻ
--	---

Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch tuần: *(Thuận lợi, khó khăn hình thức, phương pháp tổ chức; môi trường tổ chức): (Có phiếu kèm theo).*

Người duyệt
Phó hiệu trưởng



Lê Thị Mai Hương

Giáo viên xây dựng kế hoạch

Thuận

Khích

Vũ Thị Thuận + Vũ Thị Khích